

TOÀN BỘ BẢN VĂN CỦA DỰ LUẬT U

Cư dân của Thành Phố San José tại đây ban hành các tu chính sau cho Hiến Chương Thành Phố:

1. Rằng Đoạn 407 của Hiến Chương Thành Phố được tu chính như sau:

ĐOẠN 407. Hội Đồng; Tiền Công ~~Tiền Lương~~.

Mỗi ủy viên của Hội Đồng, bao gồm Thị Trưởng, sẽ được chi trả ~~tiền công~~ là một khoản lương cho việc phục vụ trong Hội Đồng với tư cách ủy viên, ~~cho mỗi tháng mà họ là ủy viên của Hội Đồng~~, việc này sẽ được lập thành ~~sắc lệnh được phê duyệt dựa trên căn cứ của và theo các điều khoản được quy định tại Đoạn này~~. Không khoản lương nào sẽ được xác lập cho bất kỳ ủy viên nào của Hội Đồng, kể cả Thị Trưởng, ngoại trừ như được quy định trong Đoạn này.

(a) Từ ngày 1 tháng Ba đến ngày 30 tháng Tư kể từ năm 2019 và mỗi năm (5) năm sau đó của mỗi năm lẻ, Ủy Ban Ấn Định Lương Bổng Hội Đồng đưa ra đề nghị với Hội Đồng về việc ấn định mức lương cơ sở hàng tháng phù hợp với các ủy viên của Hội Đồng, bao gồm cả Thị Trưởng, ~~cho giai đoạn hai năm kể từ ngày 1 tháng Bảy của năm lẻ đó~~. Mức lương được ~~đề xuất~~ cho mỗi ủy viên của Hội Đồng là giống nhau, ngoại trừ mức lương được ~~đề xuất~~ cho Thị Trưởng có thể cao hơn mức lương của các ủy viên khác của Hội Đồng. Mức lương ~~ơ sở hàng tháng~~ phải là mức lương đã cân nhắc đến tính chất toàn thời gian của chức vụ và tương xứng với các mức lương sau đó sẽ được trả cho các chức vụ công hoặc tư khác có trách nhiệm, nghĩa vụ và bổn phận toàn thời gian tương tự.

Quyết định về ~~đề xuất~~ mức lương cơ sở phải được thực hiện trừ khi có phiếu ủng hộ của ba (3) ủy viên của Ủy Ban. Nếu Ủy Ban không thể quyết định về ~~đề xuất mức lương~~ trong bất kỳ năm nào trong thời gian quy định thì việc này sẽ được coi là Ủy Ban đưa ra ~~đề xuất~~ không thay đổi mức lương cơ sở.

(b) Quyết định của Ủy Ban Ấn Định Lương Bổng mỗi hai năm một lần về đề xuất mức lương cơ sở cho Thị Trưởng và Hội Đồng, cùng các lý do liên quan, phải được lập thành văn bản và nộp cho Quản Lý Thành Phố muộn nhất là ngày 1 tháng Năm để lập ngân sách và phân bổ cho mục đích đó. Trước khi nộp bất kỳ quyết định ~~đề xuất~~ nào cho Quản Lý Thành Phố, Ủy Ban nên thực hiện ít nhất một buổi điều trần công cộng về vấn đề này. Khi ~~quyết định đề xuất~~ đã được nộp cho Quản Lý Thành Phố, Ủy Ban sẽ không được phép sửa đổi sau đó.

(c) Kể từ ngày 1 tháng Bảy, 2020, và hàng năm sau đó trong các năm mà Ủy Ban Ấn Định Lương Bổng không ấn định mức lương cơ sở theo Đoạn 407(a), để điều chỉnh chi phí sinh hoạt, mức lương cơ sở của Hội Đồng và Thị Trưởng nên được tăng theo tỷ lệ bằng với tỷ lệ tăng của Chỉ Số Giá Tiêu Dùng-Đô Thị (CPI-U) trung bình hàng năm của năm trước đó, hoặc chỉ số kế tiếp, cho San Francisco-Oakland-Hayward, như được xác định bởi Ban Thống Kê Lao Động của Bộ Lao Động Hoa Kỳ. Trong mọi trường hợp, mức tăng lương theo chỉ số CPI-U không được vượt quá 5%/năm. Hội Đồng sẽ, theo sắc lệnh tuân thủ các điều khoản trung cầu dân ý của Chương này, thông qua mức lương được Ủy Ban đề xuất, hoặc thông qua mức lương thấp hơn, nhưng trong mọi trường hợp đều không được tăng mức lương đó.

- ~~(d) Không được phép thông qua nhiều hơn một sắc lệnh ấn định lương bổng dựa trên đề xuất 2 năm/lần, trừ trường hợp Hội Đồng có thể, tại bất kỳ thời điểm nào, giảm mức lương của ủy viên Hội Đồng, bao gồm cả Thị Trường. Trong các sắc lệnh giảm mức lương ấn định được thông qua dưới đây, mức lương cho mỗi ủy viên của Hội Đồng phải giống nhau, ngoại trừ mức lương của Thị Trường có thể cao hơn mức lương của các ủy viên Hội Đồng khác. Mức lương được xác lập trong sắc lệnh được thông qua trên cơ sở các điều khoản của Đoạn này sẽ giữ nguyên hiệu lực cho đến khi được tu chính bằng sắc lệnh sau đó được thông qua trên cơ sở các điều khoản của Đoạn này.~~
- (e) Với mỗi ủy viên Hội Đồng, ngoại trừ Thị Trường, một khoản tiền, như được Ủy Ban Ấn Định Lương Bổng Hội Đồng xác lập, sẽ bị khấu trừ khỏi lương của ủy viên để chi trả cho mỗi cuộc họp thường xuyên của Hội Đồng, ngoại trừ các cuộc họp thường xuyên bị hoãn mà ủy viên không thể tham gia trong tháng đó; tuy nhiên, khấu trừ đó sẽ không được thực hiện nếu ủy viên đó không tham gia bất kỳ cuộc họp nào trong thời gian họ đang thực hiện công tác cho Thành Phố, hoặc nếu ủy viên đó vắng mặt do ốm hoặc do người thân trực hệ trong gia đình họ bị ốm hoặc chết. Khấu trừ vào Lương của Thị Trường sẽ không được thực hiện nếu Thị Trường không tham gia bất kỳ cuộc họp Hội Đồng nào.

2. Rằng Đoạn 1001.1 của Hiến Chương Thành Phố được tu chính như sau:

ĐOẠN 1001.1. Ủy Ban Ấn Định Lương Bổng.

Sau đây, Ủy Ban Ấn Định Lương Bổng sẽ được thành lập. Các điều khoản sau đây sẽ được áp dụng vào đó:

- (a) **TƯ CÁCH THÀNH VIÊN.** Ủy Ban Ấn Định Lương Bổng sẽ gồm có năm (5) ủy viên do Ủy Ban Dân Vụ bổ nhiệm. Các ủy viên phải luôn luôn là cử tri hợp lệ của Thành Phố trong nhiệm kỳ chức vụ của họ.
- (b) **NHIỆM KỲ CHỨC VỤ.** Trừ trường hợp quy định dưới đây, nhiệm kỳ chức vụ thường lệ của mỗi ủy viên của Ủy Ban Ấn Định Lương Bổng sẽ là bốn (4) năm. Các ủy viên lúc đầu của Ủy Ban Ấn Định Lương Bổng sẽ được Ủy Ban Dân Vụ bổ nhiệm trong Tháng Giêng, 1981. Hai (2) ủy viên được bổ nhiệm như thế sẽ được bổ nhiệm cho một nhiệm kỳ hết hạn ngày 31 tháng Mười Hai, 1982; và ba (3) ủy viên được bổ nhiệm như thế sẽ được bổ nhiệm cho một nhiệm kỳ hết hạn ngày 31 tháng Mười Hai, 1984. Bắt đầu vào tháng Mười Hai 1982, Ủy Ban Dân Vụ phải, trong tháng Mười Hai của mỗi năm số chẵn, bổ nhiệm điền khuyết chức vụ của các ủy viên hết nhiệm kỳ vào cuối những năm số chẵn đó. Các trường hợp bổ nhiệm đó sẽ là cho các nhiệm kỳ thường lệ bốn (4) năm bắt đầu từ ngày đầu tiên tháng Giêng của năm lẻ và hết hạn vào ngày 31 tháng Mười Hai của năm lẻ sau đó.
- (c) **CHỨC VỤ TRỎNG.** Chức vụ của một ủy viên sẽ trở nên trống nếu trước khi hết nhiệm kỳ của ủy viên đó xảy ra bất cứ biến cố nào được nêu trong các tiểu đoạn (a), (b), (c), (d), (e), (h), (i), (j), (k), và (l) của Đoạn 409 của Hiến Chương này. Ngoài ra, Ủy Ban Dân Vụ cũng có thể cách chức một ủy viên vào bất cứ lúc nào vì hành vi sai trái, kém hiệu năng hoặc cố ý xao lãng nhiệm vụ của chức vụ miễn là trước hết ủy ban có gửi văn bản ghi các lý do cách chức và cho ủy viên đó cơ

hội lên tiếng tự biện hộ trước Ủy Ban Công Chức. Nếu có ghế trống trước khi hết nhiệm kỳ của một ủy viên, Ủy Ban Dân Vụ phải bổ nhiệm một người hội đủ điều kiện để điền khuyết chỗ trống đó cho phần còn lại của nhiệm kỳ chưa hết hạn của ủy viên đó.

(d) QUYỀN HẠN VÀ NHIỆM VỤ.

Mỗi hai năm một lần, Ủy Ban Ấn Định Lương Bổng sẽ thực hiện nhiệm vụ đưa ra các đề xuất:

- (1) Từ năm 2019, và mỗi năm (5) năm sau đó, Ủy Ban Ấn Định Lương Bổng sẽ ấn định mức lương cơ sở cho ủy viên Hội Đồng, bao gồm Thị Trưởng, như được quy định trong Đoạn 407 của Chương này.
- (2) Ủy Ban Ấn Định Lương Bổng sẽ đưa ra đề xuất mỗi hai năm một lần về thù lao hằng tháng của bất cứ ủy viên nào không phải là nhân viên Thành Phố trong hội đồng hưu trí hoặc các hội đồng điều hành chương trình hoặc các chương trình hưu trí được thành lập theo Điều XV của Hiến Chương này và được Hội Đồng Thành Phố chỉ định có lãnh thù lao. Thù lao do Hội Đồng Thành Phố ấn định sẽ phải theo tiến trình được thành lập bằng sắc lệnh.

3. Rằng Đoạn 1603 của Hiến Chương Thành Phố được tu chính như sau:

ĐOẠN 1603. Đề Xướng, Trưng Cầu Dân Ý và Bãi Nhiệm.

Quyền đề xướng, trưng cầu dân ý và bãi nhiệm đối với viên chức thành phố được bầu chọn thuộc về cử tri của Thành Phố. Các điều khoản của Bộ Luật Bầu Cử của Tiểu Bang California, như hiện tại hoặc có thể được tu chính trong tương lai, chi phối việc đề xướng, trưng cầu dân ý và bãi nhiệm viên chức thành phố ở các thành phố sẽ được áp dụng như nhau và không xung đột với Chương này; tuy nhiên, số lượng chữ ký cần thiết có khác biệt như sau:

- (a) ĐỀ XƯƠNG. Để bắt đầu thủ tục thực thi quyền đề xướng, các điều khoản sau sẽ được áp dụng nếu có thể:
 - (1) Nếu thỉnh nguyện thư có chữ ký của cử tri đủ điều kiện của Thành Phố chiếm tối thiểu tám phần trăm (8%) số cư dân Thành Phố có tư cách bỏ phiếu theo báo cáo ghi danh mới nhất, được coi là hiệu lực tại thời điểm thông báo về ý định phát thỉnh nguyện thư được xuất bản, mà Văn Phòng Bầu Cử Quận nộp cho Tổng Thư Ký Tiểu Bang, và có yêu cầu ngay lập tức đưa sắc lệnh được đề xuất vào lá phiếu của cư dân tại cuộc Bầu Cử Thành Phố Đặc Biệt, Hội Đồng sẽ thông qua sắc lệnh được đề xuất để xuất bản mà không sửa đổi gì tại cuộc họp thường xuyên trong đó thỉnh nguyện được Lục Sự Thành Phố đệ trình và thông qua trong vòng mười (10) ngày sau khi được đệ trình, hoặc ngay lập tức triệu tập Bầu Cử Thành Phố Đặc Biệt để sắc lệnh nguyên bản, không sửa đổi, được đưa vào lá phiếu của cử tri của Thành Phố.

- (2) Nếu thỉnh nguyện thư có chữ ký của cử tri đủ điều kiện của Thành Phố chiếm tối thiểu năm phần trăm (5%) số cư dân Thành Phố có tư cách bỏ phiếu theo báo cáo ghi danh mới nhất, được coi là hiệu lực tại thời điểm thông báo về ý định phát thỉnh nguyện thư được xuất bản, mà Văn Phòng Bầu Cử Quận nộp cho Tổng Thư Ký Tiểu Bang, và sắc lệnh được thỉnh nguyện không bắt buộc phải được, hay vì bất kỳ lý do nào không bắt buộc phải được, nộp cho cử tri tại Bầu Cử Thành Phố Đặc Biệt, và không được thông qua mà không có sửa đổi của Hội Đồng, thì sắc lệnh được đề xuất sẽ được Hội Đồng gửi cho cử tri tại Tổng Tuyển Cử tiếp theo mà không sửa đổi gì.
- (3) Trong trường hợp thỉnh nguyện thư được nộp theo các điều khoản của tiểu đoạn văn (1) hoặc (2) của tiểu đoạn (a), và Hội Đồng đưa sắc lệnh được đề xuất nói trên vào lá phiếu của cử tri của Thành Phố, Hội Đồng không thể, với hai phần ba lá phiếu của Hội Đồng, đưa một sắc lệnh thay thế khác vào cùng một cuộc bầu cử. Nếu các điều khoản của hai hay nhiều sắc lệnh của thông qua tại cùng một cuộc bầu cử có sự xung đột, sắc lệnh nhận được số phiếu ủng hộ cao nhất sẽ được áp dụng.
- a. Trước khi Hội Đồng có thể đưa sắc lệnh thay thế vào lá phiếu của cử tri của Thành Phố, Hội Đồng nên tham khảo thỉnh nguyện thư được nộp theo các điều khoản của tiểu đoạn văn (1) hoặc (2) của tiểu đoạn (a) để biết báo cáo về tất cả những điều sau:
- (i) Tính chính xác của thông tin trong thỉnh nguyện thư.
 - (ii) Tác động kinh tế của thỉnh nguyện thư đối với cộng đồng, cũng như những người đề xướng và ủng hộ chính của thỉnh nguyện thư nếu được biết.
 - (iii) Thỉnh nguyện thư có mang lại lợi ích hay quyền lợi mà rất khó hay không thể hủy bỏ hay không.
- b. Báo cáo phải được soạn thảo bởi cá nhân hoặc thực thể độc lập với Thành Phố, có thể là cố vấn mà Thành Phố thuê. Báo cáo không được có biện luận ủng hộ hay phản đối thỉnh nguyện thư, lý do của thỉnh nguyện thư thay thế hay phán xét về giá trị từ các kết luận.
- c. Báo cáo phải được đề trình cho Hội Đồng trong khoảng thời gian mà Hội Đồng yêu cầu, nhưng không muộn hơn thời hạn nộp thỉnh nguyện thư cho cử tri, và phải được chấp nhận bởi đa số phiếu của Hội Đồng.
- d. Báo cáo có thể được nộp bổ sung cho bất kỳ báo cáo nào mà Hội Đồng được quyền yêu cầu theo Luật Tiểu Bang và có thể được yêu cầu trong khi lưu hành thỉnh nguyện thư.

- (b) TRƯNG CẦU DÂN Ý. Để bắt đầu thủ tục thực thi quyền trưng cầu dân ý, thỉnh nguyện thư phải có chữ ký của cử tri đủ điều kiện của Thành Phố chiếm tối thiểu tám phần trăm (8%) số cư dân của Thành Phố có tư cách bỏ phiếu theo báo cáo ghi danh mới nhất, có hiệu lực tại thời điểm phê duyệt sắc lệnh hoặc dự luật được đề xuất trong thỉnh nguyện thư, mà Văn Phòng Bầu Cử nộp cho Tổng Thư Ký Tiểu Bang.
- (c) BÃI NHIỆM THỊ TRƯỞNG. Để bắt đầu thủ tục thực thi quyền bãi nhiệm Thị Trưởng, thỉnh nguyện thư phải có chữ ký của cử tri đủ điều kiện của Thành Phố chiếm tối thiểu mười hai phần trăm (12%) số cư dân của Thành Phố có tư cách bỏ phiếu theo báo cáo ghi danh mới nhất, có hiệu lực tại thời điểm thông báo về ý định lưu hành thỉnh nguyện thư được xuất bản, mà Văn Phòng Bầu Cử nộp cho Tổng Thư Ký Tiểu Bang.
- (d) BÃI NHIỆM ỦY VIÊN HỘI ĐỒNG. Để bắt đầu thủ tục thực thi quyền bãi nhiệm ủy viên Hội Đồng do Địa Hạt bầu chọn, thỉnh nguyện thư phải có chữ ký của cử tri đủ điều kiện của Địa Hạt chiếm tối thiểu mười hai phần trăm (12%) số cư dân của Địa Hạt có tư cách bỏ phiếu theo báo cáo ghi danh mới nhất, có hiệu lực tại thời điểm thông báo về ý định lưu hành thỉnh nguyện thư được xuất bản, mà Văn Phòng Bầu Cử nộp cho Tổng Thư Ký Tiểu Bang.

CHÚ Ý: Văn bản bổ sung được gạch chân và văn bản bị xóa bỏ được gạch ngang.